

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HOÀI ÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

*Bản án số: 204/2021/HNGĐ-ST*

*Ngày 06 tháng 9 năm 2021*

*V/v: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - tự do - hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Hoàng Thị Tôi;**

Các Hội thẩm nhân dân:

**Ông Phạm Minh Tấn; ông Trần Quý Hòa;**

***Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Nam*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Minh Hoàng** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 184/2021/TLST - HNGĐ, ngày 08/6/2021, về việc tranh chấp: “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2021/QĐXX-ST, ngày 02/7/2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 189/2021/TB-TA, ngày 16 tháng 8 năm 2021; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị V**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: **Đội 9, thôn H, xã Ân Phong, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.**

- Bị đơn: **Anh Võ Ngọc N**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: **Đội 9, thôn H, xã Ân Phong, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.**

**Chị V** có đơn xin xét xử vắng mặt; **anh N** vắng mặt lần thứ 02 không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Tại đơn khởi kiện ngày 01/6/2021 và các văn bản tiếp theo nguyên đơn **Nguyễn Thị V** trình bày: **Chị** và **anh N** tìm hiểu thời gian ngắn và tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ân Tường Tây, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định vào ngày 05/11/2004. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc cùng gia đình nhà chồng khoảng một năm thì vợ chồng thống

nhất về quê chị ở thôn H, xã Ân Phong mua đất xây dựng nhà ở và đã được 02 con chung tên Võ Nhật H, sinh ngày 03/7/2004, Võ Nhật M, sinh ngày 06/3/2012. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 phát sinh mâu thuẫn gay gắt, nguyên nhân chính là do anh N có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, chị đã bắt gặp được nhưng anh N mong được chị tha thứ và cho anh cơ hội sửa sai nên chị đã chấp nhận để cho anh cơ hội quay về sống với chị và 02 con. Sau khi anh N quay về nhà sống với chị và 02 con nhưng không quên được người tình, giữa anh và người phụ nữ đó vẫn công khai liên lạc với nhau, anh N thú nhận với chị là không quên được người đó (tên T ở xã Ân Nghĩa), rồi hàng ngày anh cứ uống rượu say xỉn gây sự đánh chị, đập đồ đồ dùng trong gia đình; mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình dàn xếp nhưng không có kết quả. Cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, tình cảm đã lạnh nhạt dần, bản thân chị không thể chịu đựng được nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh N.

Hiện tại chị làm nông và chăn nuôi tại nhà, thu nhập khoảng 4 đến 5 triệu.

Về Con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Nhật H, sinh ngày 03/7/2004, Võ Nhật M, sinh ngày 06/3/2012, hiện tại hai con đang sống cùng chị và anh N tại nhà, vẫn còn tuổi ăn tuổi học; ly hôn chị có yêu cầu nuôi hết hai con, yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000,đ cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn Võ Ngọc N: Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng cho anh N, nhưng anh N vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án không có lý do. Anh N cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ, không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến:

*Về tố tụng:* Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử Nghị án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

*Về nội dung:* Trong thời gian chung sống chị V và anh N có phát sinh nhiều mâu thuẫn, chị V cho rằng anh N có quan hệ ngoại tình với người phụ nữ khác, không lo làm ăn, thường xuyên uống rượu, gây sự ngược đãi đánh chị và đập phá đồ đạc trong gia đình; mâu thuẫn vợ chồng cũng đã được hai bên gia đình dàn xếp nhưng không có kết quả; giữa chị và anh N không còn tình cảm, phần ai nấy sống, chị V kiên quyết xin ly hôn. Anh N không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án, không có ý kiến về việc ly hôn cũng không thể hiện nguyện vọng muốn nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị V được ly hôn với anh Võ Ngọc N, giao hai con tên Võ Nhật H, sinh ngày 03/7/2004, Võ Nhật M, sinh ngày 06/3/2012 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, buộc anh N phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con

mỗi tháng 1.000.000,đ cho mỗi người con là phù hợp với quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[ 1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị V khởi kiện vụ án ly hôn, tranh chấp nuôi con với bị đơn anh Võ Ngọc N có nơi cư trú tại xã Ân Phong, huyện Hoài Ân, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị V và anh Võ Ngọc N có thời gian tìm hiểu và tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ân Tường Tây, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, có chứng nhận kết hôn số: 50/2004, ngày 05/11/2004 nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Chị Nguyễn Thị V yêu cầu ly hôn với lý do anh Võ Ngọc N có quan hệ ngoại tình với người khác, mặt dù chị đã tha thứ cho cơ hội để cho anh N sửa sai quay về chung sống và cùng nhau lo cho con; thế nhưng anh N không từ bỏ được người tình mà ngược lại về nhà thường xuyên uống rượu say xỉn đánh đập ngược đãi với chị và còn đập đồ đồ dùng trong gia đình; gia đình hai bên đã dàn xếp nhưng không có kết quả. Không chịu đựng được nữa nên chị đã yêu cầu Tòa giải quyết cho chị được ly hôn với anh N. Tại biên bản xác minh ngày 21/6/2021, chính quyền địa phương xác nhận việc mâu thuẫn vợ chồng giữa chị V và anh N chính quyền địa phương không biết, hiện tại hộ khẩu của anh N, chị V cùng hai người con tên Võ Nhật H và Võ Nhật M là một hộ gia đình có hộ khẩu thường trú tại thôn H, xã Ân Phong, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

[3.1] Hội đồng xét xử xét thấy: Giữa chị V và anh N có nhiều mâu thuẫn, hiện nay không còn sống chung, chị V kiên quyết ly hôn. Tuy được thông báo, tổng đạt toàn bộ các thủ tục tố tụng nhưng anh N không đến Tòa án để tham gia hòa giải, giải quyết vụ án, không thể hiện mong muốn đoàn tụ cùng chị V; điều này cho thấy mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V.

[4] *Về nuôi con chung*: Chị V và anh N có hai con tên Võ Nhật H, sinh ngày 03/7/2004, Võ Nhật M, sinh ngày 06/3/2012, hiện nay hai cháu đang ở với mẹ ăn đi học, nguyện vọng của hai cháu được ở với mẹ để ăn học. Anh N không thể hiện nguyện vọng muốn nuôi con, nên Hội đồng xét xử thống nhất giao tên Võ Nhật H, sinh ngày 03/7/2004, Võ Nhật M, sinh ngày 06/3/2012 cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] *Về cấp dưỡng nuôi con*: Căn cứ Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình thì cha mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Chị V có yêu cầu anh N cấp dưỡng cho mỗi người con là 1.000.000,đ/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Yêu cầu của chị V phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị V, cần buộc anh Võ Ngọc N phải cấp dưỡng nuôi con cho chị V mỗi tháng 1.000.000,đ cho mỗi người con, kể từ tháng 9/2021 cho đến khi các con đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về tài sản chung và nợ chung*: Không xem xét.

[7] *Về án phí sơ thẩm*: Đương sự phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên Tòa hôm nay là phù hợp với nhận định của Tòa án.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

Căn khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 207, 227, 228, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51; khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83, 84 và 85 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị V.

1. *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị V được ly hôn anh Võ Ngọc N. Giấy chứng nhận kết hôn số: 50/2004 do Ủy ban nhân dân xã Ân Tường Tây, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, cấp ngày 05/11/2004 không còn giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. *Về nuôi con chung*: Giao hai con tên Võ Nhật H, sinh ngày 03/7/2004, Võ Nhật M, sinh ngày 06/3/2012 cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng. Buộc anh Võ Ngọc N phải cấp dưỡng cho mỗi người con, mỗi tháng 1.000.000,đ kể từ tháng 9/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

*Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

*Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.*

### *3. Về án phí sơ thẩm:*

Chị Nguyễn Thị V phải chịu 300.000,đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp theo biên lai thu số 0010319, ngày 08/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Anh Võ Ngọc N phải nộp 300.000,đ án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ theo quyết định của Tòa án.

4. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên Tòa**

#### Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- THADS huyện;
- UBND xã Ân Phong;
- Các bên Đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**Hoàng Thị Tôi**